

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiểu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)
Ngày 31 tháng 10 năm 2025

STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Ruốc - 0,17kg/HS/bữa	80,75kg			
2	Gạo tẻ - 0,19kg/HS/bữa		90kg	90kg	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,02kg/HS/bữa		3kg		
4	Thịt lợn mông, vai - 0,02/HS/bữa		6kg	54kg	
5	Đậu phụ - 0,10kg/HS/bữa			50kg	
6	Rau cải canh - 0,08kg/HS/bữa		20kg	20kg	
7	Đùi, lườn gà - 0,14kg/HS/bữa		55kg		
8	Hành lá - 0,006/HS/bữa		1kg	1kg	
9	Cà chua - 0,015/HS/bữa			10kg	
10	Bắp cải - 0,08kg/HS/bữa		36kg		
11	Dưa hấu		40kg		
12	Nước mắm		04 chai	03 chai	
13	Bột chiên giòn		06 gói		
14	Dầu ăn		15 lít	12 lít	
15	Muối biển sạch		3kg	2kg	
16	Bột ngọt		1kg	1kg	
17	Gas (Nấu ăn)		14kg	14kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	475 suất	475 suất	475 suất	

NGƯỜI LẬP

Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ

Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Hoàng Văn Tùng